

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày: 27 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Đức

Ông Nguyễn Ngọc Tòng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Điền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Quốc H, sinh ngày 20/12/1984, tại huyện BT, tỉnh V; Nơi cư trú: Tổ 04, ấp Hưng N, xã Tân H, huyện BT, tỉnh V; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và bà Trần Thị Ngọc D; có vợ Nguyễn Thị Kim C và con có 02 người (sinh năm 2009 và sinh năm 2015); Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần (ngày 25/02/2023 bị Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện BT, tỉnh V ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” với số tiền 1.500.000 đồng; Nhân thân: Ngày 20/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh V xử phạt 01 năm tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm, về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh **Thái Hoàng T**, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Tổ 09, ấp An K, xã Tân An T, huyện BT, tỉnh V. (vắng mặt)

2. Ông **Đinh Văn Bé N**, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Tổ 22, ấp An K, xã Tân An T, huyện BT, tỉnh V. (vắng mặt)

3. Anh **Trương Thanh H**, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Tổ 01, ấp Tân L, xã Tân L, huyện BT, tỉnh V. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/3/2023, Lê Quốc H cùng với Thái Hoàng T, Trương Thanh H và Đinh Văn Bé N đi đến quán cà phê “Sao May Mắn” của chị Nguyễn Thúy K tại tổ 08, ấp Hưng T, xã Tân H, huyện BT, tỉnh V để uống nước. Trong lúc uống nước, T rủ H, H và Đinh Văn Bé N chơi đánh bài cào dĩa được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý.

Cách thức chơi đánh bài và tính thắng thua như sau: Sử dụng bộ bài tây 52 lá, gồm có 04 tụ, mỗi tụ được chia 03 lá bài, tính thắng thua bằng cách đếm nút từ 01 đến 09 nút hoặc tính tây, tụ nào có số nút lớn hơn thì thắng (trừ khi bị bù là 10 nút, 20 nút), các tụ còn lại thì thua; mỗi bàn một người đặt vào số tiền 5.000 đồng được gom chung lại ở giữa chiếu bạc, khi người chơi thắng thì để tiền đó lại không đặt tiền vào bàn tiếp theo, còn người thua sẽ đặt tiền vào để chơi tiếp, khi tổng số tiền đặt ở giữa chiếu bạc lên đến 100.000 đồng thì người nào thắng ở bàn cuối sẽ lấy hết số tiền 100.000 đồng.

Sòng bài này chơi đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày (20/3/2023), thì bị lực lượng Công an huyện BT, tỉnh V kết hợp với Công an xã Tân H, huyện BT đến bắt quả tang. Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm có số tiền 100.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 lá và nhiều vật chứng có liên quan khác.

Qua làm việc xác định: Tổng số tiền tham gia đánh bạc của các đối tượng là 160.000 đồng (gồm 100.000 đồng thu tại chiếu bạc, 10.000 đồng thu của H, 10.000 đồng thu của T, 40.000 đồng của H, đều cất giấu trong người dùng để đánh bạc).

Qua điều tra, Lê Quốc H, Thái Hoàng T, Trương Thanh H và Đinh Văn Bé N đã khai báo rõ ràng, thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bài được thua bằng tiền như trên.

Số tiền tham gia đánh bạc không lớn nhưng Lê Quốc H có 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc trái phép” đã bị Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện BT, tỉnh V ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng vào ngày 25/02/2023. Đến ngày 20/3/2023, H tiếp tục đánh bài được thua bằng tiền thì thời hiệu tiền sự chưa hết nên hành vi của H đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an BT đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với H và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra cho đến nay.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh, giải quyết được như sau:

Đối với Thái Hoàng T, Trương Thanh H và Đinh Văn Bé N có hành vi đánh bài được thua bằng tiền, nhưng số tiền ăn thua ít, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an xã Tân H, huyện BT đã ra Quyết định xử phạt hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với 01 bộ bài tây 52 lá; số tiền 100.000 đồng thu tại chiếu bạc; 1.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu mobell thu của Đinh Văn Bé N 3.500.000 đồng

thu của Trương Thanh H; 230.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Vivo thu của Thái Hoàng T, Công an xã Tân H, huyện BT đã xử lý theo thủ tục hành chính xong.

Đối với số tiền 600.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 điện thoại di động hiệu Vivo thu của Lê Quốc H, trong đó H có sử dụng 10.000 đồng đánh bạc ăn thua qua nhiều bàn bài; còn số tiền 590.000 đồng và 02 điện thoại di động không dùng để đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện BT đã trả lại cho H 02 điện thoại di động xong; cần tịch thu xung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 đồng và trả lại cho H số tiền 590.000 đồng.

Đối với chị Nguyễn Thúy K (chủ quán) không tham gia đánh bạc, không lấy tiền xâu, nên không có cơ sở để xử lý.

Tại cáo trạng số: 40/CT-VKSBT ngày 13/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BT, tỉnh V đã truy tố bị cáo Lê Quốc H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện BT, tỉnh V vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Quốc H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Quốc H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lê Quốc H (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương).

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện BT đã trả lại cho bị cáo Lê Quốc H 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 điện thoại di động hiệu Vivo đã qua sử dụng.

Tịch thu xung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 đồng của bị cáo Lê Quốc H dùng đánh bạc.

Trả lại bị cáo Lê Quốc H số tiền 590.000 đồng không dùng đánh bạc.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Quốc H nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Quốc H khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện BT, tỉnh V đã truy tố, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sửa đổi bản thân và lo cho gia đình và vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong vụ án, những người làm chứng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, những người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Xét thấy, việc vắng mặt những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo Lê Quốc H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản xảy ra sự việc, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Lê Quốc H có 01 lần tiền sự về hành vi “Đánh bạc trái phép” bị Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện BT, tỉnh V ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng vào ngày 25/02/2023. Đến ngày 20/3/2023, bị cáo H tiếp tục đánh bài được thua bằng tiền cùng với Thái Hoàng T, Trương Thanh H và Đinh Văn Bé N tại quán cà phê “Sao May Mắn” của chị Nguyễn Thúy K thuộc tổ 08, ấp Hưng T, xã Tân H, huyện BT, tỉnh V thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Số tiền tham gia đánh bạc là 160.000 đồng (gồm 100.000 đồng thu tại chiếu bạc, 10.000 đồng thu của bị cáo H, 10.000 đồng thu của T, 40.000 đồng của H, đều cất giấu trong người dùng để đánh bạc).

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Quốc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện BT, tỉnh V truy tố bị cáo Lê Quốc H với tội danh cùng điều luật nêu trên là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo Lê Quốc H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự xã hội là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ và trừng trị nghiêm khắc. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và việc đánh bạc bị nhà nước nghiêm cấm, là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng, phát sinh nhiều tội phạm khác nhau, nhà nước bằng các quy phạm pháp luật với các chế tài hình sự rất nghiêm khắc để giáo dục, trừng trị những người tham gia vào tệ nạn xã hội này, thế

nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài, không phải lao động vất vả nên bị cáo vẫn bất chấp phạm tội thể hiện tính xem thường pháp luật. Hành vi này của bị cáo còn tìm ẩn nguy cơ làm khánh kiệt tài sản của chính gia đình bị cáo và của nhiều người khác khi tham gia đánh bạc, đồng thời gây ảnh hưởng đến nếp sống văn minh và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Chính vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung, ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, mức độ sát phạt và số tiền ăn thua từ việc đánh bạc không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tương ứng cho bị cáo.

Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đã nhận thức được hành vi vi phạm nên áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử lý bị cáo là phù hợp, không cần cách ly khỏi xã hội vẫn đảm bảo việc răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Xét bị cáo Lê Quốc H có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với số tiền 600.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 điện thoại di động hiệu Vivo thu của bị cáo Lê Quốc H, trong đó bị cáo H sử dụng 10.000 đồng đánh bạc ăn thua qua nhiều bàn bài; còn số tiền 590.000 đồng không dùng đánh bạc và 02 điện thoại di động không liên quan đến việc bị cáo đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện BT đã trả lại cho bị cáo H 02 điện thoại di động xong nên Hội đồng xét xử chấp nhận và không đặt ra xem xét, giải quyết. Đối với số tiền 10.000 đồng bị cáo Lê Quốc H dùng đánh bạc cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước và trả lại cho bị cáo H số tiền 590.000 đồng không dùng đánh bạc.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và đúng theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Quốc H nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Quốc H 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện BT, tỉnh V nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Quốc H cho Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện BT, tỉnh V để giám sát, giáo dục. Gia đình của bị cáo Lê Quốc H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện BT trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lê Quốc H.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 đồng thu của bị cáo Lê Quốc H dùng đánh bạc.

Trả lại cho bị cáo Lê Quốc H số tiền 590.000 đồng không dùng đánh bạc.

(Số tiền 600.000 đồng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện BT, tỉnh V theo biên lai thu tiền số 0001812 ngày 21/6/2023).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Quốc H nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long (Phòng hồ sơ lưu);
- VKSND huyện Bình Tân;
- Công an H. Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG);
- Chi cục THADS huyện Bình Tân;
- UBND xã Tân Hưng, huyện Bình Tân;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Huỳnh Thanh Hùng